

“Chú tiểu đồng” tận tụy của Bác Hồ

Một phần tư thế kỉ làm người giúp việc kiên trung, tận tụy, Bác Hồ đã trù mến gọi đồng chí thư kí Vũ Kỳ là “chú tiểu đồng”. Đồng chí Vũ Kỳ đã tận tụy phục vụ Bác Hồ từ ngày 28/08/1945 cho đến khi Bác qua đời. Đồng chí tên thật là Vũ Long Chuẩn, bí danh Nguyễn Cần, sinh ngày 26/09/1921 tại xã Mỹ Sơn, huyện Thường Tín, Hà Nội, mất ngày 16/04/2005. Năm 19 tuổi, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam).

Đồng chí Vũ Kỳ là người vinh dự được theo Bác Hồ và đã chứng kiến nhiều sự kiện, nhiều hoạt động quan trọng có liên quan đến cuộc đời của Bác trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam như: chứng kiến thời gian Bác soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập tháng Tám năm 1945; theo Bác ra

đền Ngọc Sơn đón Tết Độc lập đầu tiên và đi thăm, chúc Tết người nghèo Thủ đô trong Tết Độc lập; theo Bác đến chùa Trầm (Chương Mỹ, Hà Nội) – nơi đặt trụ sở Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam để Bác Hồ chúc Tết đồng bào, chiến sĩ cả nước; theo Bác Hồ trở lại Việt Bắc đi kháng chiến cùng tám anh em trong cơ quan và được Người đặt tên theo phương châm của cuộc kháng chiến “Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi” (đồng chí được Bác đặt tên cho là Kỳ và cái tên Vũ Kỳ đi theo đồng chí từ đó). Năm 1953, đồng chí được Bác Hồ giao nhiệm vụ về công tác tại Thành ủy Hà Nội, rồi sang phụ trách Thanh niên xung phong Trung ương. Kháng chiến thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng trở về tiếp quản Thủ đô, đồng chí được cấp trên điều trở lại làm thư kí của Bác. Đồng chí được theo giúp việc Bác Hồ đi đến nhiều nơi trong và ngoài nước. Có những lần đồng chí tự tay làm món ăn cho Bác khi đi công tác dài ngày ở nước ngoài (món cá kho lá gừng mà ở nhà Bác quen dùng). Năm 1968, Bác Hồ có ý định vào thăm đồng bào chiến sĩ miền Nam, Bác bảo chú Kỳ để ria mép cải trang cùng với Bác hòa vào đoàn quân vào Nam. Nhưng tiếc rằng sức khỏe của Bác Hồ đã không cho phép Bác thực hiện nguyện vọng đó.

Trong suốt 24 năm phục vụ Bác Hồ, đồng chí Vũ Kỳ đã ghi nhật kí công tác rất đầy đủ, cẩn thận và chi tiết, cụ thể theo từng phần: phần hoạt động của Bác Hồ, phần công việc của cơ quan và phần những việc làm hằng ngày của đồng chí. Nhật kí công tác của đồng chí đã phản ánh đầy đủ, chân thực và sinh động về Bác Hồ và những người bên Bác Hồ, mỗi tháng đóng thành một tập. Sau này, mỗi lần cán bộ báo chí hay các cơ quan nghiên cứu đến tìm hiểu sự kiện về Bác Hồ, đồng chí thường lật nhật kí ra để tra cứu, cung cấp thêm những thông tin tin cậy.

Với năng lực và tính thận trọng, cẩn thận, đồng chí luôn chủ động, sáng tạo và linh hoạt trong công việc. Đặc biệt, đồng chí đã được chứng kiến quá trình Bác Hồ soạn thảo bản Di chúc lịch sử và được Bác giao cho trọng trách giữ gìn, bảo quản “tài liệu tuyệt đối bí mật” trong những năm từ năm 1965 đến năm 1969. Trong cuốn hồi kí Bác Hồ viết Di chúc, đồng chí Vũ Kỳ kể lại rằng: “Vào một buổi sáng tháng 5/1965, nhân dịp ngày sinh của mình, chọn đúng vào lúc 9 giờ, Bác Hồ bắt đầu viết Di chúc một cách thanh thản, ung dung. Sau đó, hằng năm, cứ đến dịp tháng Năm, Bác lại bảo đồng chí lấy 'tài liệu tuyệt đối bí mật' để Bác bổ sung, sửa chữa.” Đồng chí đã hoàn thành nhiệm

vụ đặc biệt này. Những cố gắng và sự đóng góp của đồng chí Vũ Kỳ đã được ghi nhận trong Bằng khen của Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng: “Tận tụy phục vụ Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người còn sống.” Sau khi Bác Hồ mất, đồng chí đã báo cáo với Trung ương Đảng xin được tình nguyện tiếp tục công việc chăm lo, giữ gìn thi hài và các di sản của Bác Hồ để lại, tổ chức công tác nghiên cứu tuyên truyền, giáo dục đạo đức, phong cách và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người.

Suốt 20 năm sau ngày Bác Hồ mất, từ năm 1970 đến năm 1990, Đảng và Chính phủ đã giao cho đồng chí Vũ Kỳ nhiều nhiệm vụ: Ủy viên Ban Chỉ đạo xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban Phụ trách xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh, Phó Viện trưởng Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh, Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh. Khi được giao làm Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh, đồng chí có nhiều đóng góp, đặc biệt là cung cấp những tư liệu, hiện vật, bút tích chân thực, chính xác của Bác Hồ, trả lại chân giá trị lịch sử. Ngày 19/05/1990, đúng dịp kỉ niệm 100 năm ngày sinh của Bác Hồ, cũng là ngày khánh thành Bảo tàng Hồ Chí Minh, đồng chí xin thôi giữ chức vụ Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh để lớp cán bộ kế cận đảm trách. Dù nghỉ hưu, đồng chí vẫn tiếp tục công tác nghiên cứu, dành

trọn đời phục vụ sự nghiệp cách mạng. Là kho tư liệu sống vô cùng quý giá về cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ, đồng chí đều đặn viết bài cho các báo Nhân dân, Quân đội Nhân dân cùng các báo Trung ương và các báo địa phương, kể lại cuộc sống đời thường, giản dị, khiêm nhường, những hành động quyết đoán, chính xác, những suy nghĩ sâu sắc, những quyết sách chiến lược, sáng suốt, những dự báo xuyên qua không gian và thời gian cùng những việc làm bình dị, tinh tế và cao thượng của Bác Hồ, cả ở trong nước và ngoài nước. Những câu chuyện xúc động về việc Bác Hồ đi thăm, chúc Tết đồng bào, chiến sĩ từ những năm đầu cách mạng thành công đến những cái Tết trong chiến tranh ác liệt... được bạn đọc gần xa đón đọc, đợi chờ. Tên tuổi của đồng chí Vũ Kỳ được mọi người biết đến và ngày càng in dấu ấn sâu đậm trong tâm trí của mọi người. Năm 1993, đồng chí được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh.

Trải qua 24 năm làm thư kí tận tụy phục vụ Bác Hồ, 35 năm giữ gìn và phát huy di sản Hồ Chí Minh, dù đảm nhiệm cương vị nào, dù hoạt động ở lĩnh vực công tác nào, đồng chí Vũ Kỳ luôn luôn thể hiện là một người cộng sản trung kiên, vững vàng trong mọi thử thách, nêu cao trách nhiệm trước nhân dân, tận tụy với công việc, đoàn kết

thân ái với mọi người, dìu dắt giáo dục và đào tạo thế hệ cán bộ kế tục sự nghiệp giữ gìn và phát huy giá trị di sản của Bác Hồ để lại cho hôm nay, mai sau và mãi mãi về sau này.

Kỉ niệm 55 ngày mất của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2024), thân gửi tới bạn đọc cuốn sách Thư kí Bác Hồ kể chuyện – một phần di sản không hề nhỏ về Bác Hồ mà đồng chí Vũ Kỳ đã lưu giữ và mong muốn trao gửi tới nhiều thế hệ sau.

Nhà xuất bản Kim Đồng

NHỚ MÃI NHỮNG GIỜ PHÚT ĐẦU TIÊN



Buổi chiều mùa thu ấy, cách đây đã hơn nửa thế kỉ. Đó là buổi chiều thứ Bảy, ngày 26/08/1945, Hà Nội mới giành chính quyền được trọn một tuần, vẫn còn hừng hực khí thế Cách mạng tháng Tám. Khắp các đường phố vẫn đang tràn ngập niềm hân hoan với cờ đỏ sao vàng, với biểu ngữ, với những cuộc họp sôi nổi... Ít ai để ý đến một chiếc xe ô tô cũ, chạy không nhanh từ phía Chèm⁽¹⁾ về, dọc theo đề Yên Phụ, xuống dốc Hàng Than, qua phố Chả Cá, đến trước số nhà 35 Hàng Cân nhưng không dừng lại mà rẽ thẳng vào phía trong. Một cụ già mảnh khảnh xuống xe và nhanh nhẹn đi theo người đứng đón sẵn vào nhà rồi lên gác. Tiếp theo là một người thấp đậm, còn trẻ.

(1) Từ Liêm, Hà Nội. (BT)



Hồ Chủ tịch năm 1945.

Cụ già chính là Cụ Hồ vừa từ chiến khu về Hà Nội, chiều tối hôm đó mới vào nội thành. Người trẻ, thấp đậm là đồng chí Trường Chinh –

Tổng Bí thư của Đảng. Thường vụ Trung ương bố trí Bác đến ở ngôi nhà này – nhà của ông Trịnh Văn Bô, một thương gia lớn, giữa 36 phố phường đông đúc, cao ba tầng, cửa phụ phía sau là Hàng Cân, cửa chính phía trước là Hàng Ngang mang số 48, có cửa sắt chắc chắn, rất thuận lợi cho công tác bảo vệ.

Tối hôm sau, 27/08/1945, anh Đáng (tức đồng chí Trần Đăng Ninh) đến tìm tôi rồi dẫn tôi đi ngay, nói là Đảng giao cho tôi một nhiệm vụ quan trọng. Từ dạo tháng 3/1945, cùng vượt ngục Hỏa Lò ra, bây giờ mới gặp nhau. Phút đầu tiên, tự nhiên hai chúng tôi rơm rớm nước mắt nghĩ đến anh Hoàng Văn Thụ. Mới hôm nào cả ba chúng tôi cùng ở trong tù. Anh Thụ thường xuyên nhắc nhở chúng tôi là phải giữ vững khí tiết của người cách mạng. Thế mà hôm nay, cách mạng thành công rồi, trong ngày vui của toàn dân tộc lại vắng bóng anh...

Gần đến nhà số 48 Hàng Ngang, anh Đáng mới bảo nhỏ tôi:

– Đồng chí được chọn làm thư kí cho Cụ.

Tôi hỏi:

– Cụ nào?

Anh Đáng bảo:

– Cụ Nguyễn Ái Quốc.

Tôi đứng sững lại giây lát giữa đường phố. Anh Đàng cũng đứng lại. Cả hai chúng tôi đều im lặng, không nói mà vẫn hiểu nhau vô cùng. Ở trong tù, biết bao nhiêu lần chúng tôi cứ bắt anh Thụ kể về Nguyễn Ái Quốc mà anh Thụ đã được gặp ở Hội nghị Trung ương 8, tháng 5/1941. Tại hội nghị đó, Nguyễn Ái Quốc đã nêu lên vấn đề chuẩn bị lực lượng, đón thời cơ, khởi nghĩa giành chính quyền. Bây giờ chính quyền đã về tay nhân dân, Nguyễn Ái Quốc đã trở về Hà Nội, mà anh Hoàng Văn Thụ thì không còn nữa...

Buổi tối hôm ấy, anh Đàng dẫn tôi lên gác, vào một phòng rộng. Trong phòng có sáu, bảy người đang họp, không thấy cụ nào. Tôi chỉ nhận ra đồng chí Trân, đồng chí Đệ (tức đồng chí Nguyễn Khang) và anh Dương (tức đồng chí Võ Nguyên Giáp). Tôi chưa kịp hỏi chuyện đồng chí Trân, đồng chí Đệ thì anh Dương đã vui vẻ gọi:

– Ô kìa Usaoty!

Đó là tên gọi của tôi hồi cuối năm 1941 khi tôi được chọn qua biên giới học quân chính gặp anh.

Anh Đàng hỏi:

– Biết nhau à?

– Biết.

Vừa lúc đó, Cụ ở buồng bên sang.

Đồng chí Đáng giới thiệu:

– Thưa, người Cụ bảo tìm đây ạ.

Cụ nhìn tôi, cặp mắt hiền từ:

– Tên chú là gì?

– Thưa, là Nguyễn Cần ạ!

– Cần à! Cần là cần thận. Thôi chú đi nghỉ. Sáng mai ta làm việc.

Tôi bàng hoàng. Từ đột ngột đến bàng hoàng. Mà không bàng hoàng sao được!

Buổi tối đáng ghi nhớ của đời tôi đã diễn ra ngắn ngủi như vậy.

Thế là tôi đã được gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, hình ảnh thiêng liêng đối với lớp đảng viên trẻ chúng tôi hồi trước cách mạng mà trong những ngày ở tù Hỏa Lò, đêm đêm tôi vẫn thường mơ. Nguyễn Ái Quốc trong đời thực khác hẳn với Nguyễn Ái Quốc trong mơ. Hiền từ và vô cùng giản dị.

Sáng hôm sau gặp tôi, Cụ lại hỏi:

– Chú tên là gì nhỉ?